

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/HSST-QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đắc T, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc M và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị G và có 01 con; tiền án: Không, tiền sự: 01, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 105/QĐ-XPVPHC ngày 30-8-2020 của Công an quận Đồ Sơn xử phạt Nguyễn Đắc T số tiền 1.000.000 đồng do có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn (tiền sự chưa được xóa); bị tạm giữ ngày 03-01-2021, đến ngày 07-01-2021 được tại ngoại; có mặt.

2. Đoàn Hữu H, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Hữu T1 và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03-01-2021, đến ngày 07-01-2021 được tại ngoại; có mặt.

3. Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1993 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T1 và bà Bùi Thị L; có vợ là

Hoàng Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03-01-2021, đến ngày 07-01-2021 được tại ngoại; có mặt.

4. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1997 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 03-01-2021, đến ngày 07-01-2021 được tại ngoại; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Mạnh Cường; có mặt.
2. Anh Nguyễn Phú Tùng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03-01-2021, tại quán nhà anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng có Nguyễn Đắc T, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn Th cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức “Mậu Binh” (Xếp Binh) ăn tiền. Cả nhóm thống nhất sử dụng một bộ bài Tú Lơ Khơ 52 cây bài với cách thức chơi là chia bộ bài cho mỗi người 13 cây, sau đó mọi người ngửa bài ra để cộng điểm ai nhiều điểm hơn sẽ thắng ván đó. Nếu ai thắng nhiều ván cộng lại được 50 điểm trước thì thắng và được coi là 01 hội; 01 điểm tương ứng với 10.000 đồng. Để trốn tránh việc bị Cơ quan Công an phát hiện xử lý, cả nhóm thống nhất sẽ ghi điểm vào quyển sổ rồi tính trả tiền sau. Khi hết 01 hội sẽ căn cứ vào số điểm thắng thua để trả tiền cho nhau. Trong 01 ván bài, mỗi người có 13 cây bài được chia làm 03 chi, chi đầu (chi thứ nhất) 05 cây, chi hai 05 cây, chi ba 03 cây. Nếu chi đầu có 05 cây liên tiếp cùng chất được gọi là “Thùng Phá Sảnh” thì người đó sẽ thắng và được 06 điểm. Trong trường hợp mọi người đều có “Thùng Phá Sảnh” thì người thắng được tính theo thứ tự từ “Hai” đến “Át” (Át là lớn nhất) và theo chất “Rô, Cơ, Bích, Tép”. Nếu chi hai là: “Thùng Phá Sảnh” hoặc “Tứ Quý” (bốn cây bài giống nhau nhưng khác chất) và một cây bất kỳ thì cách tính điểm như chi đầu; nếu chi hai có 03 cây giống nhau (khác chất) và 02 cây giống nhau (khác chất) được gọi là “Cù Lũ” thì người đó sẽ thắng và được tính 03 điểm. Trong trường hợp mọi người đều có “Cù Lũ” thì người thắng được tính theo thứ tự từ “Hai” đến “Át” (Át là lớn nhất). Nếu chi ba có 03 cây giống nhau (khác chất) thì được 03 điểm, có đôi (hai cây giống nhau khác chất) và một cây bất kỳ thì được 01 điểm. Trong trường hợp mọi người đều có 03 cây giống nhau (khác chất) hoặc có đôi (hai cây giống nhau khác chất) và một cây bất kỳ thì người thắng được tính theo thứ tự từ “Hai” đến “Át” (Át là lớn nhất).

Sau đó cả nhóm lấy một bộ bài Tú Lơ Khơ ở trên bàn Bi-A chia cho mọi người; lấy 01 quyển vở học sinh nhãn hiệu Hồng Hà và 01 bút bi màu đen nhãn

hiệu MAHXS FO có sẵn ở trên bàn Bi-A để ghi điểm (không xác định được ai là người lấy bộ bài Tú Lơ Khơ, quyền vở học sinh, bút bi). Trong quá trình đánh bạc, cả nhóm đánh bạc tại bàn cạnh cửa ra vào của quán Bi-A và đánh được 03 hội.

Hội thứ nhất: T thắng được 61 điểm tương đương với số tiền 610.000 đồng, H thua 03 điểm tương với số tiền 30.000 đồng, T1 thua 07 điểm tương đương với số tiền 70.000 đồng, Th thua 50,5 điểm tương đương với số tiền 505.000 đồng nhưng khi trả tiền thì Th đưa chẵn tiền cho T 510.000 đồng.

Hội thứ hai: T thắng được 53 điểm tương đương với số tiền là 530.000 đồng, H thua 04 điểm tương đương với số tiền 40.000 đồng, T1 thua 24 điểm tương đương với số tiền 240.000 đồng, Th thua 25 điểm tương đương với số tiền 250.000 đồng.

Hội thứ ba: T1 thắng 57 điểm tương đương với số tiền 570.000 đồng, T thua 16 điểm tương đương với số tiền 160.000 đồng, H thua 16 điểm tương đương với số tiền 160.000 đồng, Th thua 25 điểm tương đương với số tiền 250.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc T, H, T1, Th đang đánh hội thứ tư thì bị Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang thu giữ trên bàn: 01 bộ bài Tú Lơ Khơ gồm 52 cây; 01 quyền vở học sinh nhãn hiệu Hồng Hà; 01 bút bi màu đen nhãn hiệu MAHXS FO; thu giữ trong người T 2.490.000 đồng, trong người H 3.270.000 đồng, trong người T1 2.043.000 đồng, trong người Th 9.743.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu AUS-XO18D; thu giữ của H 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS; thu giữ của T1 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS; thu giữ của Th 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu IPHONE X.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và về số tiền bị thu giữ như sau:

Trước khi đi đến quán Bi-A nhà anh Tùng: T mang theo 1.510.000 đồng, khi bị Công an bắt đang thắng 980.000 đồng, bị thu giữ trong người 2.490.000 đồng; H mang theo khoảng hơn 3.000.000 đồng, khi bị Công an bắt đang thua 230.000 đồng, bị thu giữ trong người 3.270.000 đồng; T1 mang theo 1.783.000 đồng, khi bị Công an bắt đang thắng 260.000 đồng, bị thu giữ trong người 2.043.000 đồng; Th mang theo khoảng hơn 10.000.000 đồng, khi bị Công an bắt đang thua 1.010.000 đồng, bị thu giữ trong người 9.743.000 đồng. Các bị can đều khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền bị thu giữ trong người để đánh bạc.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/CT-VKS ngày 11-3-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đắc T, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Văn Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Quyết định truy tố và đề nghị Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, **điểm s** khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Trừ thời hạn tạm giữ cho bị cáo (từ ngày 03-01-2021 đến ngày 07-01-2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 **và khoản 2** Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Đoàn Hữu H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tú Lơ Khơ gồm 52 cây; 01 quyển vở học sinh nhãn hiệu Hồng Hà; 01 bút bi màu đen nhãn hiệu MAHXS FO.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 17.546.000 (*Mười bảy triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn*) đồng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố và luận tội; việc điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo là không oan sai; các bị cáo không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật. Các bị cáo đều nhận thức hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đắc T, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn Th khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản **bắt người phạm tội quả tang**, với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03-01-2021, tại tổ dân phố Trung Hải, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đắc T, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn Th có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “Mậu Binh” (Xếp Binh) được thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 17.546.000 (*Mười bảy triệu, năm trăm bốn mươi sáu nghìn*) đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của nhiều gia đình, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, T1, Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có ông ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo Th có ông nội là liệt sĩ, bố đẻ từng tham gia lực lượng vũ trang nhân dân

nên bị cáo H và bị cáo Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, không có sự phân công vai trò người chủ mưu, người khởi xướng nên các bị cáo đều là người thực hành.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân và số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa xét thấy: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 17.546.000 đồng. Bị cáo T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa, thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm (không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo) nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên cũng xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đồng thời bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo. Đối với các bị cáo H, T1, Th: Bị cáo Th sử dụng số tiền để thực hiện hành vi đánh bạc cao hơn so với số tiền để thực hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo H, T1 nên mức hình phạt đối với bị cáo Th cao hơn mức hình phạt đối với các bị cáo H, T1. Các bị cáo H, T1, Th phạm tội ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo H và bị cáo Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoan hồng cho các bị cáo, cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài Tú Lơ Khơ gồm 52 cây, 01 quyển vở học sinh nhãn hiệu Hồng Hà, 01 bút bi màu đen nhãn hiệu MAHXS FO là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 17.546.000 (*Mười bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn*) đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu AUS-XO18D thu giữ của T; chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS thu giữ của H; chiếc điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS thu giữ của T1; chiếc điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu IPHONE X thu

giữ của Th không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Đồ Sơn đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ nên Thẩm phán chủ tọa phiên tòa không xem xét.

[11] Đối với anh Nguyễn Phú Tùng: Tài liệu điều tra xác định anh Tùng không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 38, Điều 58, **điểm s** khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 09 (*Chín*) tháng tù về tội Đánh bạc; trừ cho bị cáo các ngày tạm giữ trước (từ ngày 03-01-2021 đến ngày 07-01-2021). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, **điểm i, s** khoản 1 **và khoản 2** Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu H 08 (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, **điểm i, s** khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T1 08 (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Th, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1 cho Ủy ban nhân dân phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo Nguyễn Văn Th, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tịch, tiêu hủy: 01 bộ bài Tú Lơ Khơ gồm 52 cây, 01 quyển vở học sinh nhãn hiệu Hồng Hà, 01 bút bi màu đen nhãn hiệu MAHXS FO;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 17.546.000 (*Mười bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn*) đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16-3-2021 giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số AA/2010/6292 ngày 17-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Đắc T, Nguyễn Văn Th, Đoàn Hữu H, Nguyễn Hữu T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Duy Khoa